

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 15/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Nhật Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Nhã

Ông Phạm T

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phan Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021; thông báo thời gian mở phiên tòa số 03/2021/TB-TA ngày 21 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1988, tại huyện V – tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (sinh năm 1966) và bà Huỳnh Thị D (sinh năm 1970); có vợ là chị Tôn Nữ Yên T (sinh năm 1993) và có 01 con (sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị cáo đang bị truy nã, vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Huỳnh Thị T - sinh năm 1966;

Hộ khẩu thường trú: Tổ K, Khu vực E, phường P, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: 253/62 đường T, phường K, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Năm A - sinh năm 1994;

Trú tại: thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/11/2019, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 79X1 - 042.53 (xe mượn của chị Tôn Nữ Thị Yến T) đến khu vực thôn S, xã K, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, thì nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài. T điều khiển xe mô tô đến khu đất gần đường bê tông cách Cửa hàng xăng, dầu số 36 thuộc thôn S, xã K khoảng 150 mét về hướng Đông - Bắc rồi cất giấu xe vào một bụi cây ven đường. Sau đó, T đi bộ đến Cửa hàng xăng, dầu số 36, đứng đợi tại nhà vệ sinh để lợi dụng sơ hở của khách đi vệ sinh cướp giật tài sản. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T phát hiện bà Huỳnh Thị T là khách đi trên xe ô tô khách giường nằm “N” biển số 77B - 013.48 đến Cửa hàng xăng, dầu số 36, bà T xuống xe, trên tay cầm giỏ xách màu đen bằng nhựa bóng đi bộ vào nhà vệ sinh nữ. T chờ bà T đi ra khỏi nhà vệ sinh thì nhanh chóng chạy đến áp sát vào người bà T từ phía sau, giật lấy giỏ xách rồi chạy ra hướng Quốc lộ 1 tẩu thoát. Người dân xung quanh đuổi theo nhưng không kịp, khi đuổi đến khu vực bãi đất gần đường bê tông cách Quốc lộ 1 khoảng 30m thì phát hiện xe mô tô biển số 79X1 - 042.53, nghi là xe của đối tượng cướp giật nên đã báo Công an xã K đến tiến hành thu giữ.

Khi T tẩu thoát đến bãi đất trống cách Cửa hàng xăng, dầu số 36 khoảng 200m thuộc khu vực thôn D, xã K thì ngừng lại, T kiểm tra bên trong giỏ xách có số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J6+ màu đỏ và 01 đôi hoa tai màu bạc. Tại đây, T lấy số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) và điện thoại di động, đồng thời vứt bỏ đôi hoa tai và giỏ xách màu đen. Sau đó, T đến nơi cất giấu xe mô tô biển số 79X1 - 042.53 để lấy xe nhưng không thấy xe nên đi bộ về. Khi về đến nhà ở thôn Tân Phước Nam, xã Vạn Phước, T tháo sim Mobiphone số 0896214540 từ điện thoại SAMSUNG GALAXY J6+ ra cất giữ trong người rồi mang điện thoại di động này đến bờ đìa thuộc thôn H, xã L, huyện V cất giấu. Số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) cướp giật được T tiêu xài hết.

Đến ngày 20/11/2019, hành vi của T bị cơ quan công an phát hiện. T đã giao nộp sim Mobiphone số 0896214540, đồng thời khai báo nơi cất giấu điện thoại SAMSUNG GALAXY J6+ và nơi vứt bỏ đôi hoa tai màu bạc với giỏ xách. Cơ quan công an thu giữ 01 giỏ xách màu đen bóng; truy tìm điện thoại SAMSUNG GALAXY J6+ và đôi hoa tai màu bạc nhưng đã bị mất, không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/KL-TTHS ngày 16 tháng 12 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện V - tỉnh Khánh Hòa kết luận tài sản cướp giật có giá trị như sau:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J6+, kiểu máy: SM - J610F/DS, màu đỏ, 32G, số IMEI: 354402/10/4071.15/0 là 3.283.000đ (ba triệu hai trăm T mươi ba nghìn đồng).

- 01 sim điện thoại di động mạng Mobiphone là 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng).

- 01 đôi hoa tai màu bạc, hình tròn là 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng).

- 01 giỏ xách nữ màu đen, bằng nhựa dẻo có quai đeo, kích thước (28x11x15) cm là 90.000đ (chín mươi nghìn đồng).

Tổng cộng: 3.473.000đ (ba triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thị T đã được nhận lại 01 giỏ xách nữ màu đen, 01 sim điện thoại di động mạng Mobiphone và số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) do bị cáo T bồi thường. Bà T không còn yêu cầu gì khác.

Chiếc xe mô tô biển số 79X1 - 042.53 đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh trả lại cho chủ sở hữu, chị Tôn Nữ Thị Yến T.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSVN ngày 09 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Nguyễn Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo tù 01 (một) năm 6 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T vắng mặt thuộc trường hợp bị cáo bỏ trốn và việc truy nã không có kết quả; bị hại bà Huỳnh Thị T và người làm chứng anh Nguyễn Năm A đều vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại,

không có người nào có ý kiến hoặc yêu cầu gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T tuy vắng mặt nhưng qua các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo đã khai nhận hành vi của mình thực hiện việc cướp giật giỏ xách của bà Huỳnh Thị T như nội dung bản Cáo trạng số 18/CT-VKSVN ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với Biên bản xảy ra sự việc do Công an xã K, huyện V lập ngày 17/11/2019, Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/11/2019, tại khu vực Cửa hàng xăng, dầu số 36 thuộc thôn S, xã K, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Văn T đã có hành vi cướp giật giỏ xách bên trong có số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J6+ có gắn sim mạng Mobiphone số 0896214540 và đôi hoa tai màu bạc, tổng trị giá là 5.073.000đồng (năm triệu không trăm bảy mươi ba nghìn đồng) của bà Huỳnh Thị T.

Theo quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào có hành vi cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. ...”

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T cướp giật giỏ xách của bà Huỳnh Thị T như trên đây đã phạm tội *“Cướp giật tài sản”*, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[4] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng; đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của bà Huỳnh Thị T; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này, tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong giai đoạn xét xử, bị cáo đã bỏ đi khỏi địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định truy nã bị cáo đến nay vẫn chưa có kết quả, gây khó khăn cho việc xét xử bị cáo. Do đó, cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Nên, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ về trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với chị Tôn Nữ Yến T có cho Nguyễn Văn T mượn xe mô tô biển số 79X1 - 042.53 để đi công việc và chiếc xe này tuy có bị công an thu giữ, nhưng chiếc xe này T không sử dụng vào mục đích phạm tội, không phải là vật chứng vụ án và Công an huyện Vạn Ninh đã trả lại cho chị T, nên Tòa không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, tuy bà Huỳnh Thị T vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của bà T có tại hồ sơ vụ án thì bà T đã được nhận lại sim điện thoại, chiếc giỏ xách bị cướp giật và 8.000.000đ (tám triệu đồng) do bị cáo T bồi thường. Bà T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường hoặc có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị T.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Về quyền kháng cáo: Quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 (mười lăm ngày), kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vạn Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HSVA, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Nhật Hoàng